

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Đà tăng lan tỏa

Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap tăng 15.96 điểm sau đà tăng đạt đỉnh mới của phiên trước đó. Khối ngoại tiếp tục trở lại mua ròng mạnh mẽ đã thúc đẩy chỉ số đạt đỉnh cao lịch sử vượt mốc 1,850 trong phiên. Đà tăng của chỉ số có sự lan tỏa tốt giữa các nhóm ngành với sự hỗ trợ của đà mua ròng trở lại của khối ngoại.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tạo đỉnh cao mới tăng 45.31 điểm (+2.49%), đạt 1,861.58 điểm; HNX-Index tăng 2.88 điểm (+1.17%), đạt 249.40 điểm. Thanh khoản toàn thị trường trong phiên tạo đỉnh mới của chỉ số có sự tăng trưởng ấn tượng so với các phiên trước, thanh khoản vượt mức trung bình 20 phiên, đạt 35.1 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1,140 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 522 tỷ đồng, trong đó giá trị mua ròng lớn nhất là FPT, HPG và VIC. Ngược lại, STB, VHM và BCM là những cổ phiếu bán ròng tiêu biểu.

VIC (+3.41%), VHM (+5.43%), VCB (+4.01%) là ba cổ phiếu đã nâng đỡ thị trường. Ở chiều ngược lại, STB (-5.82%), VPL (-2.33%), GEE (-1.95%) là ba cổ phiếu đã kìm đà đà tăng của thị trường trong phiên hôm nay.

Vận tải, Bất động sản và Thương mại hàng thiết yếu là các nhóm ngành gây ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là ACV, VIC và AIG.

Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index tiếp tục tăng điểm mạnh và chinh phục đỉnh mới ở mức 1,861 điểm, đà tăng được củng cố bởi sự lan tỏa của dòng tiền và độ rộng thị trường nghiêng về sắc xanh. Thanh khoản cải thiện dần cho thấy tâm lý chủ động của nhà đầu tư. Thị trường tiếp tục duy trì xu hướng tích cực trong ngắn hạn khi vận động ổn định trên các đường MA quan trọng. Tín hiệu từ MACD củng cố cho nhịp tăng, tuy nhiên ngưỡng 1,800 điểm vẫn là ngưỡng kháng cự mạnh, thị trường có thể xuất hiện những phiên biến động tăng giảm đan xen, ngưỡng hỗ trợ gần nhất của thị trường quanh 1,730 điểm.

Ở trường hợp tích cực: Thị trường vượt ngưỡng kháng cự 1,800 điểm với thanh khoản ở mức tốt, độ rộng thị trường lan tỏa lên cùng sự quay lại của khối ngoại. Thị trường xuất hiện nhóm ngành chủ đạo dẫn dắt, sau đó lan tỏa đến các nhóm ngành còn lại trên thị trường.

Ở trường hợp tiêu cực: Thị trường giao dịch trong biên độ 1,700 – 1,800 điểm với thanh khoản cải thiện, độ rộng thị trường tốt lên cùng sự quay lại của khối ngoại. Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ gặp lực cản nhất định khi quay lại đỉnh cũ và giằng co quanh 1,800 trước khi dòng tiền cải thiện.

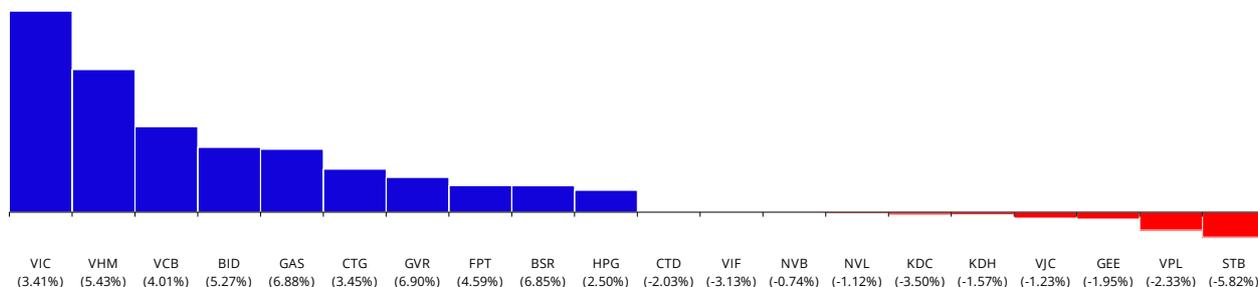
Chiến lược: Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tham gia với nhóm cổ phiếu có tín hiệu tăng mạnh trên MA 20 như nhóm ngân hàng, dầu khí, điện nước và nhóm doanh nghiệp nhà nước. Với nhà đầu tư trung hạn, những nhịp giảm về vùng gần 1,720 là cơ hội giải ngân tốt.



Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.0	25.7	2.1	1.4	36.6	4.7	176,905
Bảo hiểm	5.8	16.2	12.1	26.8	18.8	1.9	62,296
Bất động sản	3.7	127.2	5.7	260.3	49.9	3.8	2,452,857
CNTT	3.5	-8.8	2.5	-22.7	21.2	4.5	182,739
Dầu khí	5.6	19.0	11.3	13.7	24.0	2.7	69,342
Dịch vụ tài chính	2.2	14.9	2.8	33.5	23.4	1.8	247,003
Tiện ích	5.3	23.6	9.7	24.8	23.6	2.3	355,299
Du lịch và Giải trí	1.5	42.1	2.3	60.2	20.5	15.4	202,550
Hàng & DV CN	1.8	2.2	2.5	22.2	15.6	1.8	172,707
Hàng CN & Gia dụng	2.5	10.8	2.7	-1.5	14.0	1.8	59,471
Hóa chất	4.7	-7.0	8.5	-5.8	19.2	1.8	207,767
Ngân hàng	2.1	17.2	3.7	27.6	11.2	1.9	2,702,762
Ô tô và phụ tùng	1.2	-8.2	1.9	13.0	20.5	1.3	16,227
Tài nguyên Cơ bản	2.4	11.3	2.5	16.7	18.3	1.5	251,615
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.9	5.8	0.9	8.5	21.1	2.7	458,536
Truyền thông	1.1	-5.7	1.5	-1.1	17.7	1.4	2,726
Xây dựng và Vật liệu	2.3	6.4	2.8	16.9	19.1	1.6	148,582
Y tế	0.3	3.2	-0.1	1.4	18.7	2.2	40,329

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	0.0	0.3	-0.4	0.0	0.2	-9.2
USD/JPY	156	-0.1	-0.1	0.4	3.0	-0.1	-1.0
USD/CNY	7	0.1	0.0	-1.1	-1.8	0.0	-4.6
KRW/USD	1,446	-0.1	0.5	-1.6	2.8	0.5	-0.4
EUR/USD	1	0.0	0.4	-0.5	-0.3	0.4	-11.6
USD/VND	26,275	0.0	-0.1	-0.3	-0.3	-0.1	3.6
Dầu Thô	57	-0.9	-2.3	-5.8	-8.3	-1.4	-23.7
Xăng	237	39.4	37.8	29.3	25.2	39.0	17.0
Khi đốt	3	4.3	-12.0	-33.9	-0.1	-5.2	1.3
Than	107	1.0	-0.6	-2.7	2.4	-0.2	-10.4
Vàng	4,465	-0.7	3.4	6.5	12.0	3.4	68.6
Thép cuộn	3,281	0.8	0.3	-0.8	-3.0	0.3	-3.7

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
 ☎ (84-28) 6299 - 8000
 ✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- VGC – Công nghiệp:** Viglacera Thái Nguyên được UBND tỉnh Thái Nguyên chấp thuận đầu tư KCN Tây Phố Yên giai đoạn 1 với tổng vốn hơn 5,399 tỷ đồng, quy mô 499 ha, vốn góp nhà đầu tư hơn 809.9 tỷ đồng chiếm 15%.
- DCM – Phân bón:** Nhà máy Đạm Cà Mau đạt mốc lũy kế 12 triệu tấn ure vào 16 giờ 43 phút ngày 6/1/2026, với sản lượng ure năm 2025 đạt 966,679 tấn, bằng 102.6% kế hoạch năm.
- GMD – Hàng hải:** Nhiều thương vụ bán cổ phiếu lớn diễn ra như SSI Consulting bán hơn 19.6 triệu cổ phiếu GMD trị giá gần 1,200 tỷ đồng, Unicap bán 15 triệu cổ phiếu VIB thu về khoảng 268 tỷ đồng, Dược phẩm Bến Tre bán 3.47 triệu cổ phiếu CDP thu hơn 42 tỷ đồng.
- BID – Ngân hàng:** Năm 2025, BIDV ghi nhận lợi nhuận trước thuế hợp nhất trên 36,000 tỷ đồng, tổng tài sản vượt 3.25 triệu tỷ đồng, vốn chủ sở hữu đạt 163.000 tỷ đồng và tỷ lệ nợ xấu ở mức 1.2%.
- VIC – Bất động sản:** Vingroup đề xuất dự án đường vượt biển Cần Giờ – Vũng Tàu dài hơn 14 km với tổng vốn đầu tư hơn 104,000 tỷ đồng, gồm 3.1 km hầm, gần 8 km cầu và khoảng 3 km đường dẫn.
- HAH – Hàng hải:** Vận tải và Xếp dỡ Hải An sẽ góp thêm 140 tỷ đồng vào Hải An Green Shipping Lines, nâng tổng vốn góp lên 540 tỷ đồng và vốn điều lệ công ty này lên 1,350 tỷ đồng.
- GAS – Dầu khí:** Cổ phiếu các tập đoàn, tổng công ty nhà nước đồng loạt tăng trần phiên 6/1 khi VN-Index vượt 1,800 điểm; GAS đạt 82,800 đồng/cp, BVH lên 61,300 đồng/cp, đều tiệm cận đỉnh lịch sử.
- STB – Ngân hàng:** Lợi nhuận trước thuế năm 2025 của Sacombank ước đạt 7,628 tỷ đồng, giảm 40% so với năm trước và chỉ hoàn thành 52% kế hoạch năm; tỷ lệ nợ xấu cuối năm ở mức 6.31%.
- PDR – Bất động sản:** Phát Đạt đã hoàn tất phát hành 18 triệu cổ phiếu ESOP với giá 10,000 đồng/cổ phiếu, trong đó lái xe và bảo vệ mỗi người mua 5,000 cổ phiếu, ghi nhận lãi tạm tính 50 triệu đồng/người so với thị giá ngày 24/12/2025.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Quân đội – MBB

MBB – Ngân hàng: Lợi nhuận trước thuế năm 2025 của MB ước đạt 33,700 tỷ đồng, tăng khoảng 17% so với năm 2024 và vượt mục tiêu kế hoạch đề ra cho cả năm. Tổng tài sản cuối năm 2025 ước đạt gần 1.5 triệu tỷ đồng.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)						
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	1/6/2026	1/7/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Hàng cá nhân & Gia dụng	140.8	113	216	90	
2	Công nghệ Thông tin	138.4	540	1,131	474	
3	Bảo hiểm	126.3	126	147	65	
4	Ngân hàng	120.6	7,736	10,945	4,960	
5	Hóa chất	102.4	780	1,073	530	
6	Thực phẩm và đồ uống	96.1	1,111	1,526	779	
7	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	94.5	978	1,366	702	
8	Dầu khí	92.5	1,520	1,808	939	
9	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	90.5	647	757	397	
10	Bất động sản	70.9	5,019	5,021	2,938	
11	Y tế	68.5	26	36	22	
12	Xây dựng và Vật liệu	60.9	1,374	1,081	672	
13	Tài nguyên Cơ bản	57.1	1,176	1,177	749	
14	Bán lẻ	52.5	691	680	446	
15	Du lịch và Giải trí	46.8	498	382	260	
16	Ô tô và phụ tùng	31.0	54	36	28	
17	Dịch vụ tài chính	27.9	2,448	2,171	1,697	

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch			
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VHM	Vinhomes	Bất động sản	149,500	5.4	27.0	273.8	172	1,389.1	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	59,600	4.0	4.4	-1.6	215	764.5	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	37,450	3.5	6.1	44.5	112	823.1	
MBB	MBBank	Ngân hàng	26,700	0.2	7.4	63.0	50	904.1	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	78,400	1.8	3.8	12.0	41	651.0	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,500	1.9	1.9	109.6	3	1,330.0	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	36,400	1.1	6.9	51.6	(8)	483.5	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	34,650	1.9	-1.8	5.1	(31)	204.0	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	89,800	1.1	3.1	49.3	(27)	445.0	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	42,250	0.6	-4.0	140.4	(36)	292.7	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	21,850	4.0	-4.2	132.9	(26)	683.0	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	19,300	3.5	-2.5	58.0	(56)	221.3	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	17,150	0.9	-1.4	4.9	(78)	111.2	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,600	2.5	-0.4	19.8	(30)	984.7	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	30,100	1.5	-1.3	30.1	(38)	742.0	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch			
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	226,500.0	-1.9	-1.9	-7.7	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	37,650.0	2.9	-2.8	0.4	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	11,950.0	6.7	7.7	7.7	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	44,300.0	1.6	3.7	3.7	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	42,950.0	1.8	7.1	10.1	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,150.0	0.0	-1.1	-1.9	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	8,990.0	3.3	3.3	5.8	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	10,350.0	4.5	2.0	3.5	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,200.0	0.0	0.0	-1.0	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	27,700.0	6.9	-2.5	-4.5	-3.5	33.20	

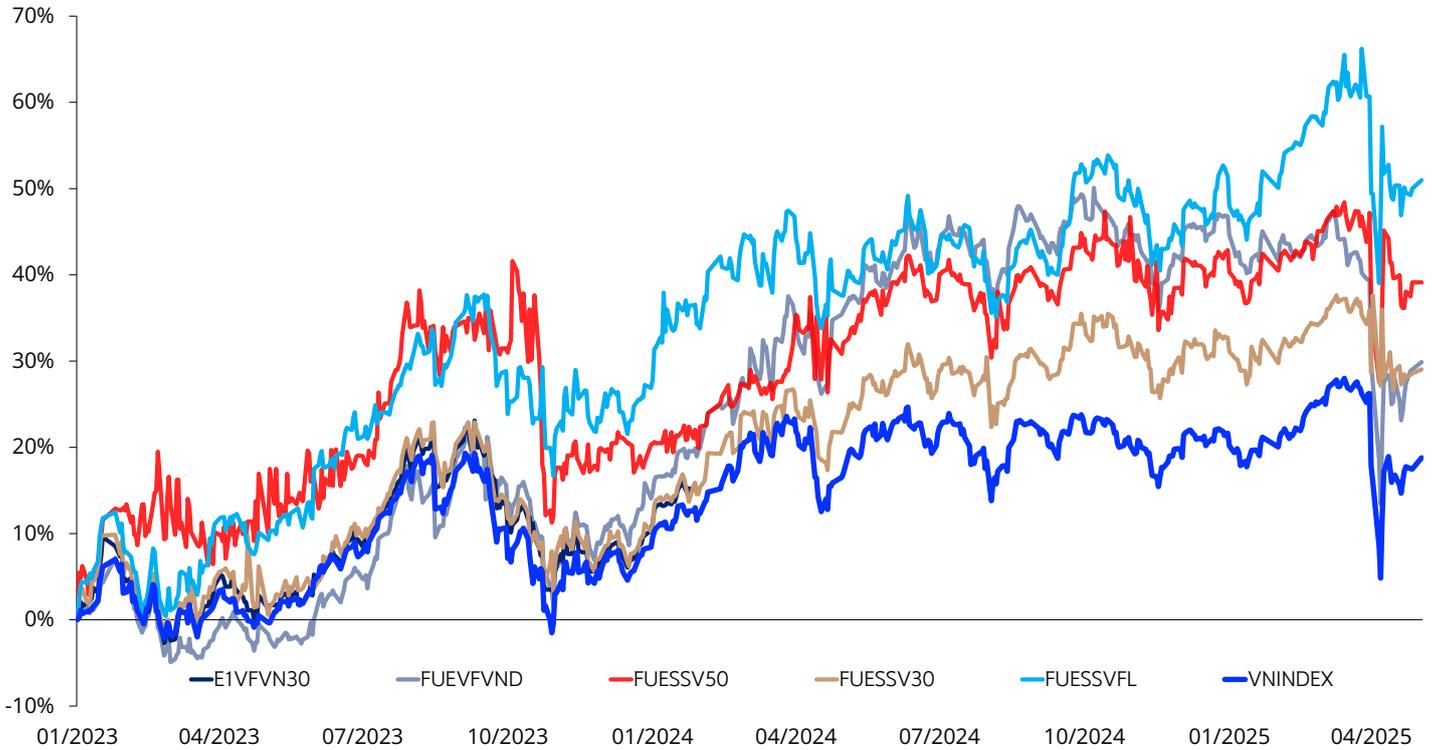
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(531.17)	VIC	VIC	67.25	12/26/2025	2,282.3	3,430.6	-1,148.3
(360.13)	VHM	POW	53.83	12/25/2025	2,170.9	1,564.4	606.6
(121.29)	VRE	GAS	43.58	12/24/2025	3,290.9	2,212.2	1,078.7
(113.68)	GMD	PVD	35.42	12/23/2025	3,394.8	2,679.4	715.3
(92.30)	DGC	STB	31.68	12/22/2025	8,925.1	8,404.2	520.9
(79.03)	VPB	VND	29.60	12/19/2025	4,929.1	4,407.7	521.4
(74.31)	HPG	VCI	27.89	12/18/2025	2,175.7	3,054.1	-878.4
(67.32)	VCB	GEX	27.28	12/17/2025	2,490.6	2,486.0	4.7
(0.37)	FPT	SSI	25.32	12/16/2025	3,589.4	3,583.5	5.9
(34)	NVL	HDB	23.10	12/15/2025	3,276.7	2,582.2	694.5
				12/12/2025	2,155.2	2,749.3	-594.1
				12/11/2025	1,741.5	2,234.9	-493.5
				12/10/2025	1,862.9	2,229.8	-366.9
				12/9/2025	2,580.7	5,035.9	-2,455.2
				12/8/2025	1,962.8	3,844.5	-1,881.7
				12/5/2025	1,639.2	2,246.5	-607.3

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	37,000	1.4%	5.7%	2.5%	515,600	18.9	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,680	0.6%	0.8%	0.9%	9,700	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,790	2.3%	1.4%	1.4%	80,600	2.5	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	39,000	1.8%	1.0%	1.8%	278,700	10.9	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,810	0.8%	0.0%	1.1%	220,900	5.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	26,150	1.8%	6.3%	2.6%	60,600	1.6	
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	25,430	1.2%	5.6%	2.5%	14,900	0.4	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,820	6.9%	-1.4%	3.0%	2,300	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	14,200	1.4%	6.0%	3.1%	3,700	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,800	-0.9%	-1.0%	-0.1%	3,700	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,730	1.3%	0.6%	0.9%	700	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,630	1.4%	3.4%	2.0%	4,400	0.1	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,330	1.9%	1.6%	6.5%	4,000	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,680	n.a	1.4%	2.1%	500	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,900	3.0%	3.5%	10.1%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	255.5	(26,829)	200,785	60.7	18.7	1.0	1.68	2.4	15.2	66.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	6.0	8,630	8,630	46.3	23.2	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	20.8	29,423	48,485	44.1	24.9	1.0	2.00	1.6	9.5	83.0
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	521.2	182,721	338,734	20.3	21.6	0.9	2.00	2.1	13.0	84.0
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	47.1	19.8	0.9	1.63	2.0	13.9	51.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	9.0	5,020	16,815	59.7	22.1	0.8	1.61	2.5	15.7	67.2
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	35.1	(11,905)	(21,134)	59.6	21.3	1.0	1.77	2.5	15.5	70.3
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	50.8	56.5	0.9	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	100.8	-	(55,410)	61.2	23.7	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	12.8	-	(27,989)	28.7	25.4	0.8	1.44	1.7	14.7	39.6
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	10.7	(8,614)	(8,614)	39.2	25.6	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	11.4	(32,749)	(37,602)	21.6	23.3	0.9	2.02	2.1	12.9	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	34.2	36.5	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.9	n.a	n.a	20.3	25.6	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	16.1	32.7	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.